

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH MỤC**

Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 398 /QĐ-BNN-PC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2019 - 2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
I.1. LĨNH VỰC THÚ Y					
1.	Luật	Thú y	Điểm b khoản 1 Điều 5; điểm b khoản 1 Điều 9; khoản 3 và khoản 4 Điều 40; điểm b khoản 1 Điều 76; điểm a khoản 2 Điều 76.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017	01/01/2019
2.	Nghị định	35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y	Điểm a khoản 2 Điều 14; khoản 1 Điều 15; khoản 1 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 13/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2016/NĐ-	13/10/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y	
			Bãi bỏ điểm b, điểm k khoản 1 Điều 14	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 13/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y	13/10/2022
			Thay đổi cụm từ “Hồ sơ đăng ký kiểm tra GMP phải có trang bìa và mục lục, được sắp xếp theo đúng trình tự của mục lục, có phân cách giữa các phần” tại khoản 1 Điều 14	Được thay đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 13/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y	13/10/2022
3.	Nghị định	90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu đề khoản 3 Điều 4; tiêu đề khoản 2 Điều 7, Khoản 8 Điều 7; tiêu đề khoản 4 Điều 49; - Tên khoản 2 Điều 24; tên khoản 1 Điều 35; tên khoản 2 và điểm d khoản 2 Điều 44; tên khoản 2 Điều 45; tên khoản 3 và điểm c khoản 3 Điều 45; tên khoản 4 và điểm d khoản 4 Điều 45; tên khoản 6 Điều 45; tên khoản 4 và điểm đ khoản 4 Điều 46; tên khoản 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	10/01/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>5 và điểm c khoản 5 Điều 47; tên khoản 7 Điều 47; tên khoản 2 Điều 48; tên khoản 3 và điểm c khoản 3 Điều 48; tên khoản 2 và điểm c khoản 2 Điều 49;</p> <p>- Khoản 2 của Điều 4; khoản 9 Điều 5; điểm b khoản 6 Điều 6; điểm b khoản 8 Điều 8; khoản 6 Điều 11; điểm a khoản 3 Điều 12; khoản 4 Điều 14; khoản 5 Điều 14; điểm a khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 15; điểm b, điểm c khoản 10 Điều 15; khoản 10 Điều 15; điểm b, điểm c và điểm e khoản 11 Điều 15; khoản 4 Điều 17; Khoản 5 Điều 17; khoản 4 Điều 18; khoản 5 Điều 18; khoản 3, khoản 4 Điều 19; khoản 10 Điều 20; điểm b khoản 12 Điều 20; điểm c khoản 13 Điều 20; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 24; khoản 1, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 27; khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 31; khoản 7 Điều 33; khoản 8 Điều 33; khoản 2 Điều 34; khoản 7 Điều 35; khoản 5 Điều 36; điểm c khoản 7 Điều 36; khoản 3 Điều 36; khoản 3 Điều 37; khoản 1 Điều 39; khoản 3, khoản 4 Điều 39; khoản 5 Điều 41; điểm c khoản 1 Điều 43;</p>		

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			điểm d khoản 2 Điều 43; điểm c khoản 1 Điều 44; điểm d khoản 3 Điều 44; điểm d khoản 5 Điều 45; khoản 3 và điểm c khoản 3 Điều 46; điểm c khoản 4 Điều 47; khoản 6 Điều 47; điểm d khoản 4 Điều 48; điểm c khoản 3 Điều 49; khoản 4 Điều 50		
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “thức ăn chăn nuôi” tại khoản 6 Điều 15; - Cụm từ “chăn nuôi” tại điểm a khoản 9, khoản 11 Điều 20 	Được thay đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	10/01/2022
			Khoản 6 Điều 32; điểm b khoản 3 Điều 33; khoản 6 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 36; khoản 4 Điều 38	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	
			Điểm d khoản 13 Điều 20 Nghị định 90/2017/NĐ-CP	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số	18/02/2020

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	
			Điểm b khoản 7 Điều 20	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi	20/4/2021
4.	Thông tư	27/2009/TT-BNNPTNT ngày 28/5/2009 Ban hành quy định nhập khẩu trâu bò từ các nước Lào và Campuchia vào Việt Nam	Điểm c, d, đ khoản 2 Điều 6; điểm c khoản 2 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2009/TT-BNNPTNT Ban hành quy định nhập khẩu trâu bò từ các nước Lào và Campuchia vào Việt Nam	14/12/2015
			Điểm e khoản 2 Điều 6	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 53/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2009/TT-BNNPTNT Ban hành quy định nhập khẩu trâu bò từ các nước Lào và Campuchia vào Việt Nam	14/12/2015
5.	Thông tư	71/2011/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2011 Ban hành Quy chuẩn	Khoản 2, khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 07/2023/TT-BNNPTNT ngày	11/11/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thú y		27/9/2023 về bãi bỏ một phần thông tư số 71/2011/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thú y	
6.	Thông tư	04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản	Khoản 6 Điều 5	Bị bãi bỏ bởi Thông tư 01/2020/TT-BNNPTNT quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	05/3/2020
7.	Thông tư	07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn	Điểm "a" tại tiêu mục 1.1, Mục 1 của Phụ lục 07 Điểm a, b, c khoản 7 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Thông tư 24/2019/TT-BNNPTNT; Thông tư 01/2020/TT-BNNPTNT; Thông tư 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;	27/9/2021
8.	Thông tư	09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y	- Khoản 2 Điều 4; khoản 5 Điều 5; điểm c khoản 1 Điều 29; khoản 1, khoản 2 Điều 31; điểm b khoản 2 Điều 32; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 36; Điều 37; Điều 38; Điều 39; Điều 40; điểm a, điểm b mục 2 Phụ lục I; - Mẫu 01, Mẫu 02 và Mẫu 06 tại Phụ	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y	30/10/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>lục II;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục 2 Phụ lục VI; - Thay thế cụm từ “đường kính của biểu tượng là 14-15 mm” tại điểm c khoản 1 Điều 28; - Thay thế cụm từ “Sử dụng Tem vệ sinh thú y đối với thân thịt hoặc sản phẩm động vật được bao gói kín tại khoản 1 Điều 30; - Thay thế cụm từ “Cơ quan Thú y vùng II” tại điểm b khoản 1 Điều 35; - Bỏ cụm từ “trang phục bảo hộ trong lúc làm việc” tại khoản 2; bỏ từ “sạch” tại điểm c khoản 3 Điều 5; - Bỏ cụm từ “tiêu thụ nội địa” tại khoản 6 Điều 31; - Bãi bỏ điểm c mục 2 Phụ lục I; - Bãi bỏ Phụ lục VII. 		
9.	Thông tư	10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Ban hành Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt nam, công bố mã HS đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế Phụ lục IB. Danh mục thuốc thú y được phép nhập khẩu lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thay thế Phần B, Phụ lục IC. Danh mục thuốc thú y thủy sản được phép 	Được thay thế bởi Thông tư số 24/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Bảng mã số HS đối với hàng hóa chuyên ngành xuất khẩu, nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	01/01/2018

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;		
10.	Thông tư	13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 Quy định về quản lý thuốc thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Tên khoản 3 Điều 22 - Tên khoản 7 Điều 22 - Điểm a khoản 1 Điều 30 - Điều 31 - Điều 34 - Điều 35 - Khoản 2 Điều 36 - Khoản 2 Điều 45 - Điều 49 - Các Phụ lục: XXXVII, XXXVIII, XXXIX - Phần II. Nhóm chỉ tiêu đánh giá của “Biên bản kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y” Phụ lục XXIII - Bãi bỏ cụm từ “kháng thể” tại điểm g khoản 3 Điều 3 - Bãi bỏ điểm p khoản 3 Điều 3 - Bãi bỏ điểm d, điểm đ khoản 6 Điều 3 - Thay thế cụm từ “Trong thời hạn 10 ngày đối với dược phẩm, hóa chất, 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y; Thông tư số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 và Thông tư 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y	12/11/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>chế phẩm sinh học” tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 39</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay thế Phụ lục X. Đơn đăng ký lưu hành thuốc thú y sản xuất gia công, san chia tại Phụ lục II. - Sửa đổi, bổ sung tên Phụ lục XX và tên mẫu đơn tại Phụ lục XX. - Thay thế Phụ lục XXVIII. Mẫu đơn đăng ký, gia hạn đăng ký kiểm tra GMP tại Phụ lục II. 		
			<p>Cụm từ Saponin từ bột hạt trà, Rotenon có số thứ tự 14 và 15 tại Phụ lục XLIV ban hành kèm theo Thông tư</p>	<p>Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản</p>	01/01/2019
11.	Thông tư	<p>25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 8 - Khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 9 - Khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 14 - Khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 6 Điều 15 - Khoản 1, khoản 3 và khoản 4 phần II Phụ lục I - Bãi bỏ khoản 16 phần II Phụ lục I phần II Phụ lục II - Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3, Mẫu 8, Mẫu 	<p>Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 35/2018/TT- BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT- BNNPTNT ngày 30/6/2016 và Thông tư số 20/2017/TT- BNNPTNT ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p> <p>Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay</p>	06/10/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			9, Mẫu 14a, Mẫu 14b, Mẫu 15a Phụ lục V - Điểm b khoản 15 và tên Mẫu 15b Phụ lục V - Bãi bỏ điểm c khoản 15. - Khoản 1 phần II Phụ lục XII - Khoản 2 phần II Phụ lục XII - Khoản 2 Điều 9a - Khoản 3, khoản 4 Điều 9a - Bãi bỏ Điều 12 - Thay thế Mẫu 20a tại Phụ lục V - Sửa đổi số thứ tự thứ 9, 14, 15; sửa đổi, bổ sung nội dung ghi chú mục I của Phụ lục XII - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 mục II Phụ lục XII - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 2 mục II Phụ lục XII - Bãi bỏ điểm d khoản 1, điểm d khoản 2 mục II Phụ lục XII - Bãi bỏ mục III của Phụ lục XII .	thế bởi Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.	
12.	Thông tư	26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản	- Khoản 3 Điều 4 - Khoản 1, khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 13 - Điều 14	- Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 36/2018/TT- BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của	11/9/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Điều 15 - Điều 17 - Mục 2 phần B Phụ lục I - Điểm 1 mục I phần B và mục II phần B Phụ lục IV - Một số nội dung Phụ lục V - Bãi bỏ khoản 11 phần I và Mẫu 11TS - Điểm d khoản 2 Điều 4 - Điểm c khoản 5 Điều 4 - Điều 19 - Điều 20 - Điều 21 - Bãi bỏ khoản 3 Điều 4 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT; điểm c khoản 2 Điều 13 (được bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT); Điều 14 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT); khoản 4 Điều 15 (được bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT); khoản 4 Điều 17, điểm a khoản 6 Điều 17, điểm a khoản 7 Điều 17 (được sửa 	<p>Thông tư số 26/2016/TT- BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản</p> <p>- Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 06/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy</p>	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT); Điều 18; điểm d khoản 1 Điều 22 (được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục II phần A và phần B Phụ lục I - Phần B Phụ lục IV - Thay thế Mẫu 03 TS Phụ lục V. 		
13.	Thông tư	35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 và Thông tư số 20/2017/TT-BNNPTNT ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điều 2	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.	06/10/2022
14.	Thông tư	36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản	Khoản 2 Điều 1; khoản 6 Điều 1; khoản 8 Điều 1; khoản 9 Điều 1; khoản 10 Điều 1; khoản 11 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 06/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản	11/9/2022
15.	Thông tư	12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2020 Quy định về quản lý thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất; kê đơn, đơn thuốc thú y; sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1 Điều 1 - Khoản 1 Điều 2 - Khoản 1 Điều 3 - Tên Chương II 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y	12/11/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
16.	Thông tư	18/2018/TT-BNNPTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 4 - Khoản 2 Điều 5 - Khoản 4 Điều 5 - Điều 6 - Khoản 1 Điều 7 - Điều 9 - Điều 11 - Điều 20 - Điểm đ khoản 4 Điều 23 Sửa đổi, bổ sung khoản 21 Điều 1 Thông tư 18/2018/TT-BNNPTNT		
		18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý thuốc thú y	Bãi bỏ Phụ lục I	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y	12/11/2022
			Phụ lục X	Được thay thế bằng Phụ lục VII tại Phụ lục I Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y	
			Phụ lục X	Được thay thế bằng Phụ lục X tại Phụ lục I Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I.2. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT					
17.	Nghị định	35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 Về quản lý, sử dụng đất trồng lúa	Điều 4	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	01/02/2020
18.	Nghị định	31/2016/NĐ-CP ¹ ngày 06/5/2016 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật	- Các nội dung quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, thời hiệu xử phạt, hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực giống cây trồng quy định từ Điều 1 đến Điều 18. - Các nội dung quy định về thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng tại các Điều 32, 39 và 40.	Được thay thế bởi Nghị định 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về Trồng trọt	28/7/2023
19.	Nghị định	66/2016/NĐ-CP ² ngày 01/7/2016 Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm	Khoản 2 Điều 1; Chương III	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 110/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ	30/12/2022
20.	Nghị định	62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 Sửa	Khoản 1, khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số	01/02/2020

¹ Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Trồng trọt; bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

² Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; trồng trọt; thú y; quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa		94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	
21.	Nghị định	94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	Điểm a khoản 3 Điều 7 Điểm c khoản 1 Điều 11; điểm c khoản 1 Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 2 Nghị định số 130/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác Bị bãi bỏ bởi khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định số 130/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	31/12/2022
			Mẫu số 01.XK Phụ lục VIII	Được thay thế bởi khoản 4 Điều 2 Nghị định số 130/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số	31/12/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	
22.	Nghị định	Số 04/2020/NĐ-CP ³ ngày 03/01/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	Các nội dung quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng tại khoản 7 Điều 1	Được thay thế bởi Nghị định 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về Trồng trọt	28/7/2023
23.	Nghị định	103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu và Liên hiệp vương quốc Anh và Bắc Ai len.	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 1 - Khoản 1 Điều 3 - Điểm b khoản 1 Điều 7 - Điểm b khoản 2 Điều 7 - Điểm b khoản 2 Điều 8 - Điểm b khoản 3 Điều 8 - Khoản 2 Điều 12 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu và Liên hiệp vương quốc Anh và Bắc Ai len.	15/01/2022

³ Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; trồng trọt; thú y.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>- Thay thế Phụ lục V</p> <p>- Bãi bỏ Phụ lục I</p>	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Nghị định số 11/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu và Liên hiệp vương quốc Anh và Bắc Ai len.	
24.	Thông tư	Số 17/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/04/2011 Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày	<p>Điều 1</p> <p>Điều 2</p> <p>Điều 3</p> <p>Điều 5</p>	<p>Được thay thế bởi Thông tư số 48/2012/TT BNNPTNT</p> <p>Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT</p> <p>Được thay thế bởi Thông tư số 18/2012/TT BNNPTNT</p> <p>Được thay thế bởi Thông tư số 55/2012/TT BNNPTNT</p>	<p>10/11/2012</p> <p>24/12/2012</p> <p>16/10/2012</p> <p>15/12/2012 Hết hiệu lực các nội dung liên quan đến lĩnh vực trồng trọt</p>
25.	Thông tư	45/2011/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng giống cây trồng	Các khoản 2, 3 và 6 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	05/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
26.	Thông tư	48/2012/TT-BNNPTNT ⁴ ngày 26/09/2012 Quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt	<ul style="list-style-type: none"> - Bỏ toàn bộ nội dung liên quan đến lĩnh vực Trồng trọt; - Thay đổi tên Thông tư thành “Thông tư quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, chăn nuôi được sản xuất phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt” 	Bị bãi bỏ và được thay thế bởi Thông tư số 06/2018/TT-BNNPTNT sửa đổi Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/9/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt	06/8/2018 Hết hiệu lực các nội dung về trồng trọt
27.	Thông tư	46/2015/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2015 Quy định về chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy giống cây trồng	Điều 5; điểm c khoản 1 Điều 15; Bản kế hoạch kiểm soát chất lượng quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 16	Điều 5; điểm c khoản 1 Điều 15; Bản kế hoạch kiểm soát chất lượng quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 16 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT. Tuy nhiên, Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT lại bị bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2018/TT-BNNPTNT	27/9/2018
			Quy định về “Giấy chứng nhận hợp quy lô giống nhập khẩu do tổ chức chứng nhận cấp hoặc kết quả giám định của tổ chức giám định được chỉ định là căn cứ để cơ quan hải quan thực hiện việc thông quan lô giống nhập khẩu” tại điểm a khoản 1 Điều 4 và điểm b khoản 2 Điều 7	Bị bãi bỏ bởi Thông tư 26/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư quy định về lưu mẫu giống cây trồng; kiểm định ruộng giống, lấy mẫu vật liệu nhân giống cây trồng; kiểm tra nhà nước về chất lượng giống cây trồng nhập khẩu	10/02/2020

⁴ Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Thủy sản; chăn nuôi

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
28.	Quyết định	74/2004/QĐ-BNN ngày 16/12/2004 Ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh	Điều 2	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 40/2006/QĐ-BNN ngày 22/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 74/2004/QĐ-BNN ngày 16/12/2004 về việc ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh	14/6/2006
I.3. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT					
29.	Luật	41/2013/QH13 ngày 25/11/2013 về Bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Điểm b khoản 2 Điều 7; điểm a khoản 1 Điều 8	Được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch	01/01/2019
30.	Nghị định	31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật	- Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 19; điểm b khoản 2 Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung Điều 2; điểm b, điểm c khoản 6 Điều 19; Điểm a, điểm b, điểm đ khoản 6 Điều 20; Khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 và điểm c khoản 8 Điều 24; Điều 25; Tiêu đề khoản 3 Điều 36; Tiêu đề khoản 4 Điều 36; Khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 39	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	18/02/2020
			- Bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 25 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-	10/01/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>Điều 30; điểm c khoản 1 Điều 31; điểm d khoản 2 Điều 31; khoản 1 Điều 33; tên khoản 2 và điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 33; điểm d và điểm đ khoản 3 Điều 33; điểm d và điểm đ khoản 4 Điều 33; tên khoản 2 Điều 34; tên khoản 3 và điểm c khoản 3 Điều 34; tên khoản 4 và điểm d khoản 4 Điều 34; điểm d khoản 5 Điều 34; tên khoản 6 Điều 34; tên khoản 2 Điều 35; tên khoản 3 và điểm c khoản 3 Điều 35; Điểm d khoản 4 Điều 35; Khoản 2 và khoản 3 Điều 36; Điểm c khoản 3 Điều 36; Tên khoản 3 và điểm c, điểm d khoản 3 Điều 37; Tên khoản 4 và điểm đ khoản 4 Điều 37; Điểm c khoản 4 Điều 38; Điểm c khoản 5 Điều 38; Khoản 6 Điều 38; Tên khoản 7 Điều 38</p> <p>- Thay thế cụm từ “cơ quan tiến hành tố tụng có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án” tại khoản 5a Điều 19; điểm e khoản 5 Điều 20; điểm a, điểm b khoản 7 Điều 24; điểm a, điểm b</p>	<p>CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi</p>	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			khoản 8 Điều 25.		
31.	Nghị định	84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về quản lý phân bón	Khoản 2 Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	31/12/2022
			Khoản 4 Điều 14; điểm b khoản 3 Điều 16	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	31/12/2022
			Mẫu số 07, Mẫu số 08 Phụ lục I	Được thay thế bởi Nghị định 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày	31/12/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác	
32.	Thông tư	55/2009/TT-BNNPTNT ngày 28/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Khoản 1 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	05/02/2024
33.	Thông tư	26/2010/TT-BNNPTNT ngày 27/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm dịch và bảo vệ thực vật	Các khoản 1, 2 và 5 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	05/02/2024
34.	Thông tư	49/2010/TT-BNNPTNT ngày 24/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành “Danh mục bổ sung Giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam”.	Khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về quản lý phân bón	01/01/2020
35.	Thông tư	65/2010/TT-BNNPTNT ngày	Khoản 3, khoản 4 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số	01/01/2020

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		05/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành “Danh mục bổ sung giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng và Danh mục thuốc thú y, vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y được phép lưu hành tại Việt Nam”		84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về quản lý phân bón	
36.	Thông tư	70/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành “Danh mục bổ sung giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam”	Khoản 2, khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về quản lý phân bón	01/01/2020
37.	Thông tư	71/2010/TT-BNNPTNT ngày 10/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm dịch và bảo vệ thực vật.	Các khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7, 9 và 10 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	05/02/2024
38.	Thông tư	63/2012/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm dịch và bảo vệ thực vật.	Các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 14 và 15 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và	05/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				Phát triển nông thôn ban hành	
39.	Thông tư	32/2013/TT-BNNPTNT ngày 14/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm dịch và bảo vệ thực vật.	Các khoản 1, 2, 6, 8, 9, 10, 11 và 12 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	05/02/2024
40.	Thông tư	16/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm dịch và bảo vệ thực vật.	Các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 21, 22 và 23 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	05/02/2024
41.	Thông tư	33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Điều 5; khoản 2, khoản 3 Điều 6; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 9; khoản 2, khoản 3 Điều 11; khoản 1 Điều 18	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập	01/01/2019

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
42.	Thông tư	05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 Quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 3; khoản 4 Điều 8 - Thay thế Phụ lục IV - Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 8 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư 15/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2015/TT- BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	21/01/2022
			<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ điểm g khoản 1 Điều 5 - Thay thế Phụ lục II 	Bị bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số quy định về TTHC trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật	20/9/2022
43.	Thông tư	21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 Quản lý thuốc bảo vệ thực vật	Điều 40	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 43/2018/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2018 quy định một số nội	01/01/2019

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				dung về xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng, giống vật nuôi, nguồn gen cây trồng; nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật và nhập khẩu vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam.	
			Cụm từ “Thời hạn nộp báo cáo 06 tháng đầu năm trước ngày 15 tháng 7 và báo cáo năm trước ngày 15 tháng 01 năm sau” tại Điều 41	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16/01/2020 quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	05/3/2020
			<p>- Bãi bỏ cụm từ “Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo quy định của Thông tư này, Cục Bảo vệ thực vật trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;” tại điểm a khoản 3 Điều 10; bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 10;</p> <p>- Bãi bỏ cụm từ “kể từ ngày nhận được ý kiến chấp thuận của Bộ trưởng” tại điểm c khoản 3 Điều 10; Cụm từ “trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” tại điểm a khoản 3 Điều 21; bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 21; bãi bỏ</p>	Bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 18/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2021 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	10/02/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			cụm từ “kể từ ngày nhận được ý kiến chấp thuận của Bộ trưởng” tại điểm c khoản 3 Điều 21.		
			<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 35 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 21 - Thay thế Phụ lục X 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số quy định về TTHC trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật	20/9/2022
			<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ Khoản 2 Điều 31; - Bãi bỏ nội dung “Trong thời gian hoạt động, nếu cơ sở được kiểm tra, đánh giá xếp loại A theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản, thì làm thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 35 của Thông tư này. Chi cục Bảo vệ thực vật hoặc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, không thành lập đoàn kiểm tra thực tế tại cơ sở buôn 	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư 21/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành	28/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			bán” tại khoản 1 Điều 36		
44.	Thông tư	30/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và sửa đổi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 18/2016/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 6 năm 2016 về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.	Bãi bỏ Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 34/2018/TT- BNNPTNT ngày 16/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2014/TT- BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 20/2017/TT- BNNPTNT ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2019
45.	Thông tư	43/2018/TT-BNNPTNT ⁵ ngày 28/12/2018 Quy định một số nội dung về xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng, giống vật nuôi, nguồn gen cây trồng, nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật và nhập khẩu vật thể trong Danh mục vật thể	- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 9 - Bãi bỏ cụm từ “hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 8; điểm c khoản 1	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số quy định về TTHC trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật	20/9/2022

⁵ Văn bản này có liên quan đến các lĩnh vực: Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Trồng trọt; Lâm nghiệp; Chăn nuôi.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam	Điều 9. - Thay thế Mẫu số 01/BVTV, Mẫu số 04/BVTV Phụ lục IV		
I.4. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI					
46.	Nghị định	66/2016/NĐ-CP ⁶ ngày 01/7/2016 Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm	Các Điều 9, 10, 11	Được thay thế bởi Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi	05/3/2020
47.	Nghị định	123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp	Khoản 5 Điều 1 và Điều 3	Được thay thế bởi Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi	05/3/2020
48.	Nghị định	13/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 5, khoản 6 Điều 3 - Khoản 6 Điều 4 - Khoản 8 Điều 10 - Khoản 3, khoản 4 Điều 14 - Khoản 2, khoản 3 Điều 15 - Khoản 4, điểm a và điểm c khoản 5 Điều 18 - Khoản 2 Điều 19 - Khoản 1, đoạn mở đầu khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 21 - Khoản 2 Điều 29 - Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi	13/7/2022

⁶ Văn bản này có liên quan đến các lĩnh vực: Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Trồng trọt; Lâm nghiệp; Chăn nuôi; Chế biến nông lâm sản và thủy sản.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều 30 - Khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 31 - Mẫu số 06.TACN Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục V Nghị định số 13/2020/NĐ-CP - Điểm a, điểm b khoản 1 - Số thứ tự 9 Mục II phụ lục Bảng nội dung đánh giá điều kiện chăn nuôi kèm theo Mẫu số 04.ĐKCN Phụ lục I - Sửa đổi tên Phụ lục IV		
			- Thay thế cụm từ “Bản sao, chụp tài liệu chứng minh có biện pháp bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường” tại điểm c số thứ tự 4 Mẫu số 02.TACN và số thứ tự 3 Mục II Mẫu số 02.ĐKCN - Thay thế cụm từ “Kế hoạch bảo vệ môi trường” tại Mẫu số 04.TACN, Mẫu số 03.ĐKCN và Mẫu số 04.ĐKCN Phụ lục I.	Được thay thế bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi	
			- Bãi bỏ điểm c khoản 3 Điều 18, điểm c khoản 4 Điều 19, Mẫu số 01.MTCN Phụ lục I và Phụ lục IX. - Bãi bỏ nội dung Kết luận tại phần Phụ lục Mẫu số 05.TACN Phụ lục I. - Bãi bỏ nội dung đánh giá “Số đơn vị	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			vật nuôi đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi của tỉnh/thành phố” tại số thứ tự 2 Mục I phần B Mẫu số 03.ĐKCN và số thứ tự 2 Mục I phụ lục Bảng nội dung đánh giá điều kiện chăn nuôi Mẫu số 04.ĐKCN Phụ lục I	Chăn nuôi	
49.	Nghị định	14/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm b khoản 2 Điều 4 - Điểm s khoản 3 Điều 4 - Khoản 3 Điều 13 - Khoản 8 Điều 14 - Khoản 9 Điều 14 - Khoản 2 Điều 17 - Điểm a và điểm b khoản 1 Điều 37 - Điểm a, điểm c và điểm d khoản 2 Điều 37 - Điều a khoản 3 Điều 37 - Điểm a và điểm b khoản 1 Điều 38 - Điểm a và điểm b khoản 2 Điều 38 - Điểm a và điểm b khoản 3 Điều 38 - Điểm a, điểm c và điểm d khoản 4 Điều 38 - Khoản 5 và điểm a, điểm b khoản 5 Điều 38 - Khoản 6 và điểm a, điểm b khoản 6 Điều 38 - Khoản 7 và điểm a, điểm c khoản 7 Điều 38 - Điểm a, điểm c khoản 8 Điều 38 - Điểm a khoản 9 Điều 38 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	10/01/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a khoản 10 Điều 38 - Điểm a khoản 11 Điều 38 - Điểm a khoản 12 Điều 38 - Khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 39 - Sửa đổi, bổ sung tên khoản 4 và điểm a, điểm c, điểm d khoản 4 Điều 39 - Điểm a, điểm c và điểm d của khoản 5 Điều 39 - Điểm a, điểm d và tên khoản 6 Điều 39 - Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 40 - Khoản 4 Điều 40 - Khoản 5 Điều 40 - Khoản 6 Điều 40 - Điểm a, điểm d khoản 7 Điều 40 - Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 41 - Điểm a, điểm d khoản 4 Điều 41 - Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 42 - Điểm a, điểm c và điểm d khoản 4 Điều 42 - Khoản 5 Điều 42 - Khoản 1 Điều 43, - Sửa đổi, bổ sung tên khoản 2 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 43 - Điểm a, điểm c khoản 3 Điều 43 - Điểm a khoản 4 Điều 43 - Điểm b khoản 1 Điều 44 		

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ của khoản 2 Điều 44 - Khoản 3 Điều 44 - Điểm a, điểm b, điểm c của khoản 4 Điều 44 - Điểm a khoản 5 Điều 44 - Điểm a và điểm c khoản 6 Điều 44 - Điểm a khoản 7 Điều 44 		
			Thay thế cụm từ: “cơ quan tiến hành tố tụng có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án” tại khoản 5 Điều 22; khoản 2 Điều 23 và điểm b khoản 4 Điều 28.	Được thay thế, bãi bỏ bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	
			Bãi bỏ khoản 7 Điều 26	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	
50.	Thông tư	48/2012/TT-BNNPTNT ⁷ ngày 26/09/2012 Quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp	- Sửa đổi tên Thông tư thành “Thông tư quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, chăn nuôi được sản xuất phù hợp với Quy trình	Được sửa đổi bởi Thông tư số 06/2018/TT-BNNPTNT ngày 21/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Sửa đổi	06/8/2018

⁷ Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Thủy sản; trồng trọt; chăn nuôi.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt	<p>thực hành sản xuất nông nghiệp tốt”; Điều 1; “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Thông tư này quy định trình tự, thủ tục chỉ định và quản lý hoạt động của tổ chức chứng nhận; đánh giá, chứng nhận; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chứng nhận sản phẩm thủy sản, chăn nuôi được sản xuất phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chứng nhận sản phẩm thủy sản, chăn nuôi được sản xuất phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt”</p>	Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/9/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt	
51.	Thông tư	21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2019 Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi	Khoản 4 Điều 4; Điều 5; các Phụ lục	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2022/TT- BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn	20/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi	
52.	Thông tư	23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi	Điều 1; khoản 2 Điều 4; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5; Điều 7	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi	01/02/2024
53.	Thông tư	04/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/03/2020 Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản	Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi - hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản	Được sửa đổi bởi Thông tư số 05/2021/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành kèm theo Thông tư này Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi - hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản	01/7/2021
I.5. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP					

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
54.	Nghị định	98/2011/NĐ-CP ⁸ ngày 26/10/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nông nghiệp	Điều 5	Hết hiệu lực bởi điểm c, khoản 2 Điều 40 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.	10/3/2019
55.	Nghị định	66/2016/NĐ-CP ⁹ ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm	Chương IV	Hết hiệu lực bởi Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.	10/3/2019
56.	Nghị định	41/2017/NĐ-CP ¹⁰ ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.	Điều 3	Được thay thế bởi Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp	10/6/2019
57.	Nghị định	156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm	Điều 41	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi,	15/7/2020

⁸ Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Trồng trọt; Lâm nghiệp.

⁹ Văn bản này có liên quan đến các lĩnh vực: bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Trồng trọt; Lâm nghiệp; Chăn nuôi; Chế biến nông lâm sản và thủy sản.

¹⁰ Văn bản này có liên quan đến các lĩnh vực: Lâm nghiệp; Chăn nuôi; thủy sản; Thú y.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		nghiệp		bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	
58.	Nghị định	06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 6, khoản 11, khoản 18, khoản 29 Điều 3; - Khoản 3 Điều 9; - Khoản 1, khoản 4 Điều 14; - Điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 15; - Khoản 2 Điều 16; - Điểm c khoản 2 Điều 19; - Điểm b khoản 1, điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm c khoản 2 Điều 20; - Khoản 1 Điều 22; - Điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 25; - Khoản 3 Điều 28; - Điểm a khoản 3 Điều 32; - Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; - Mẫu số 08, Mẫu số 09, Mẫu số 04, Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ Về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp	30/11/2021
59.	Nghị định	35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 quy định xử phạt vi phạm hành	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 3 Điều 3 - Khoản 5 Điều 3 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ Nghị định số 07/2022/NĐ-CP	10/01/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm b và điểm k khoản 3 Điều 4 - Khoản 1 Điều 5 - Khoản 5 Điều 6 - Tên khoản 2 Điều 9 - Khoản 7 Điều 13 - Điểm b khoản 8 Điều 13 - Điều 14 - Điều 15 - Điểm a khoản 1 Điều 16 - Khoản 3, khoản 4 Điều 16 - Bãi bỏ điểm g khoản 5 Điều 16 - Điểm a, điểm b khoản 9 Điều 16 - Điểm d khoản 4 Điều 20 - Khoản 11, khoản 12, khoản 14 Điều 20 - Đoạn mở đầu và khoản 1 Điều 21 - Tên khoản 2 Điều 21 - Điểm a khoản 15 Điều 21 - Khoản 16 Điều 21 - Đoạn mở đầu và khoản 1 Điều 22 - Tên khoản 2 Điều 22 - Điểm a, tên điểm b và đoạn thứ 2 điểm b khoản 20 Điều 22 - Khoản 21 Điều 22 - Khoản 22, khoản 24 Điều 22 - Tên, đoạn mở đầu và khoản 1 của Điều 23 - Tên khoản 2 Điều 23 - Điểm a khoản 20 Điều 23 	ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kiểm dịch và bảo vệ thực vật; thú y; chăn nuôi	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 21 Điều 23 - Điểm c khoản 1 Điều 24 - Khoản 2 Điều 24 - Điểm b khoản 3 Điều 24 - Khoản 4 Điều 24 - Khoản 2 Điều 25 - Điểm c khoản 2 Điều 26 - Điểm c và điểm d khoản 3 Điều 26 - Tên khoản 4, điểm d và điểm đ khoản 4 Điều 26 - Điểm d và điểm đ khoản 5 Điều 26 - Điểm c và điểm d khoản 1 Điều 27 - Điểm b, điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 27 - Điểm d và điểm đ khoản 3 Điều 27 - Điểm c khoản 1 Điều 28 - Điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 28 - Điểm d và điểm đ khoản 3 Điều 28 - Điểm d và điểm đ khoản 4 Điều 28 - Điều 29 - Tên khoản 3, điểm c và điểm d khoản 3 Điều 30 - Tên khoản 4, điểm d và điểm đ khoản 4 Điều 30 - Điểm c khoản 4 Điều 31 - Tên khoản 5 và điểm c khoản 5 Điều 31 - Tên khoản 6 và điểm c khoản 6 Điều 31 		

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Tên khoản 7 và điểm d, điểm đ khoản 7 Điều 31 - Tên khoản 2 và điểm c, điểm d khoản 2 Điều 32 - Điểm d và điểm đ khoản 3 Điều 32 - Điểm d và điểm đ khoản 4 Điều 32 - Tên khoản 2 Điều 33 - Tên khoản 3 và điểm c khoản 3 Điều 33 - Điểm d khoản 4 Điều 33 - Điểm c khoản 5 Điều 33 - Khoản 4 Điều 34 		
60.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng	Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 3	Hết hiệu lực bởi điểm đ khoản 1 Điều 91 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	01/01/2019
61.	Thông tư liên tịch	17/2015/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 22/4/2015 Hướng dẫn phương pháp xác định giá trị rừng trồng, vườn cây để sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp	Điều 5, Điều 6, Điều 7 và các nội dung quy định về định giá rừng trồng	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 32/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định phương pháp định giá rừng, khung giá rừng	01/01/2019
62.	Thông tư	08/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2017 quy định về tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và trang phục đối với lực lượng bảo vệ rừng	Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng	15/02/2019

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		chuyên trách của chủ rừng	Khoản 1 Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
63.	Thông tư	28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững	Khoản 3 Điều 3; điểm a khoản 3 Điều 4; Điều 8; khoản 2 Điều 9; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; tên khoản 1 Điều 18; điểm c khoản 3 Điều 18; khoản 4 Điều 18; khoản 3 Điều 19; khoản 3 Điều 20; Điều 21;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững	01/02/2024
			Phụ lục I; phụ lục II; phụ lục III; VI; phụ lục VII; phụ lục VIII	Được thay thế theo quy định tại Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững	01/02/2024
			Cụm từ “bảo tồn cao theo quy định tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư này” tại điểm c khoản 4 Điều 5 và điểm b khoản 3 Điều 7	Được thay thế bằng cụm từ “về sinh thái” theo quy định tại Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý	01/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				rừng bền vững	
			Cụm từ “tại Phụ lục V” tại điểm c khoản 4 Điều 6 và điểm d khoản 3 Điều 7.	Được thay thế bằng cụm từ “của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản” vào sau cụm từ “Cách tính sản lượng gỗ khai thác rừng theo quy định” theo quy định tại Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững	01/02/2024
			Phụ lục IV và phụ lục V	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững	01/02/2024
64.	Thông tư	29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh	- Khoản 7 Điều 3; khoản 15 Điều 3; khoản 16 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 4; điểm a khoản 2 Điều 4; điểm a khoản 1 Điều 5; khoản 2 Điều 5; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 2 Điều 6; khoản 1 Điều 7; điểm c khoản 2	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng	12/12/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều 7; điểm h khoản 2 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 9; điểm a khoản 2 Điều 10; điểm b khoản 2 Điều 10; điểm c khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 13; điểm d khoản 2 Điều 13; khoản 1 Điều 14; điểm b khoản 2 Điều 14; điểm e khoản 2 Điều 14; - Thay thế cụm từ “400 cây/ha” tại điểm đ khoản 2 Điều 10 - Bỏ cụm từ “ở những nơi có điều kiện lập địa đặc biệt” tại điểm c khoản 2 Điều 11	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh	
			Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
65.	Thông tư	31/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phân định ranh giới rừng	Khoản 1 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
66.	Thông tư	33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng	Cụm từ “pháp luật về bản đồ” tại điểm a khoản 3 Điều 10, điểm a khoản 3 Điều 16 và điểm a khoản 3 Điều 18	Được thay thế bằng cụm từ “pháp luật về đo đạc và bản đồ” tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư 16/2013/TT-BNNPTNT ngày	01/03/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng	
			Cụm từ “Tổng cục Lâm nghiệp” tại điểm a, điểm c khoản 3 Điều 23, điểm d khoản 2 Điều 25 và khoản 1 Điều 40	Được thay thế bằng cụm từ “Cục Kiểm lâm” điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư 16/2013/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng	01/03/2024
			Cụm từ “chủ rừng” tại Điều 35 và Điều 39	Được thay thế bằng cụm từ “chủ quản lý rừng” tại điểm c khoản 1 Điều 2 Thông tư 16/2013/TT-BNNPTNT	01/03/2024
			Các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III và Phụ lục IV	Được thay thế bằng các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III và Phụ lục IV tương ứng ban hành kèm theo Thông tư 16/2013/TT-BNNPTNT	01/03/2024
			- Cụm từ “gỗ” tại khoản 1 Điều 8; cụm từ “đầu tư” tại điểm a khoản 3 Điều 23; cụm từ “cán bộ” tại điểm a	Bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 2 Thông tư 16/2013/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông	01/3/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 33; cụm từ “lấn chiếm đất rừng” tại điểm d khoản 2 Điều 37 - Khoản 15 Điều 3	nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng	
67.	Thông tư	43/2018/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng, giống vật nuôi, nguồn gen cây trồng; nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật và nhập khẩu vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam	Điều 4	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp	15/5/2021
68.	Thông tư	12/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về thống kê ngành lâm nghiệp	Khoản 1 Điều 2; khoản 2 Điều 5; khoản 1 Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
			Cụm từ “Trung tâm Tin học và Thống kê” tại khoản 2 Điều 6	Được thay thế bằng cụm từ “Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông	01/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				ngành và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	
69.	Thông tư	15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh	Điểm a khoản 1 Điều 7; tên Điều 21	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 7 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
70.	Thông tư	25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng	Khoản 2 Điều 8; khoản 1 Điều 19; khoản 2 Điều 20;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
71.	Thông tư	29/2019/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định xử lý động vật rừng là tang vật, vật chứng; động vật rừng do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước	Điều 7; khoản 1 Điều 17;	Được sửa đổi, bổ sung, bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
72.	Thông tư	21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	Khoản 1 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
73.	Thông tư	22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và	Mục 1 Chương II	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các	01/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Cụm từ “Tổng cục Lâm nghiệp” tại các Điều 8, 9, 13 và Phụ lục IV	Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp Được thay thế bằng cụm từ “Cục Lâm nghiệp” theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	
74.	Thông tư	12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	Điểm a khoản 3 Điều 24; tên Điều 28;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
			Thay thế cụm từ “Tổng cục Lâm	Được thay thế bằng cụm từ “Cục Lâm nghiệp” theo quy định tại	01/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			nghiệp” tại khoản 6 Điều 30	khoản 3 Điều 8 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	
75.	Thông tư	16/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về keo dán gỗ	Điều 4; Mục 4.3 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về keo dán gỗ	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
76.	Thông tư	25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	<p>Điều 2; khoản 1 Điều 3; điểm c khoản 3 Điều 3; điểm b khoản 8 Điều 3; điểm d khoản 8 Điều 3; khoản 5 Điều 4; khoản 6 Điều 4; Điều 5; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 6 Điều 7</p> <p>Mẫu số 01 Phụ lục I</p> <p>Khoản 4 Điều 7; Mẫu số 02 Phụ lục I</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp</p> <p>Được thay thế theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp</p> <p>Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các</p>	01/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	
77.	Thông tư	26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản	Khoản 2 và khoản 3 Điều 3; khoản 1, khoản 4 và điểm a, điểm b Khoản 4, khoản 6, khoản 8 và khoản 10 Điều 4; khoản 3, khoản 4 và điểm h khoản 7, điểm d khoản 8 Điều 5; Điều 6; khoản 2 Điều 8; khoản 2 Điều 9; tên điều, khoản 2 Điều 10; Điều 11; Điều 12; khoản 2 Điều 13; Điều 17; khoản 1 Điều 31; khoản 1, khoản 2 Điều 32	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 22/2013/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
			Cụm từ “Mục II. TRÌNH TỰ KHAI THÁC THỰC VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG, ĐỘNG VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG” tại Chương II.	Được thay thế bằng cụm từ “Mục 2. TRÌNH TỰ KHAI THÁC THỰC VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG, ĐỘNG VẬT RỪNG THÔNG THƯỜNG” theo khoản 14 Điều 2 Thông tư số 22/2013/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp	01/02/2024
			Mẫu số 04, Mẫu số 11	Được thay thế theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/02/2024
78.	Quyết định	38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban	Phần I, Phần III, Phần IV, Phần V của Phụ lục	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông	01/02/2024

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		hành định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng		nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp	
79.	Quyết định	114/2008/QĐ-BNN ngày 28/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam	Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 27/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành	15/02/2020
I.6. LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PTNT					
80.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 Chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện	Hết hiệu lực một phần tại: Điều 4; khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 8; Điều 18; khoản 1, khoản 4 Điều 19; khoản 1 Điều 21.	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 về chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.	20/3/2019
81.	Thông tư	22/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 Sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, thi đua khen thưởng, quản lý đề tài khoa học theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010	Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ là căn cứ ban hành Thông tư số 14/2010/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 3 năm 2010 quy định quy trình bố trí, ổn định dân cư thực hiện theo	

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				chương trình bố trí dân cư bị bãi bỏ	
I.7. LĨNH VỰC THUỶ LỢI					
82.	Luật	08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 về thủy lợi	Điểm a khoản 1 Điều 5; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; điểm a khoản 2 Điều 56; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 57	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 14 Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch	01/01/2019
			Cụm từ “doanh nghiệp nhà nước” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 23	Được thay thế bằng cụm từ “doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” tại khoản 3 Điều 217 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020	01/01/2021
			Điểm d khoản 1 Điều 44 và Điều 58	Bị bãi bỏ bởi Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội	01/01/2022
			Khoản 2 và khoản 3 Điều 35	Được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 73 Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023 của Quốc hội	01/7/2024
83.	Nghị định	67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	Điểm a khoản 1 Điều 16; khoản 2 Điều 18; khoản 3, khoản 4 Điều 19; khoản 2 Điều 28; khoản 3 Điều 29	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	10/01/2022
			Khoản 5 Điều 3; khoản 4 Điều 13; khoản 2 Điều 15; điểm c khoản 1 Điều 20; điểm b khoản 2 Điều 21; Điều 23; khoản 2 Điều 37	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	10/01/2022
			Điều 4, Điều 8, Điều 9; Điều 11; Khoản 3 Điều 12; Điều 14; Điều 15;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày	15/8/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều 16; Điều 22; Điều 28; khoản 3 Điều 29; Điều 30	27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi (Nghị định số 40/2023/NĐ-CP)	
			Cụm từ “cống dưới đê” tại khoản 1 Điều 10	Được thay thế bằng cụm từ “Cống qua đê” tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP	15/8/2023
			Cụm từ “cống ngăn sông lớn” tại khoản 1 Điều 10	Được thay thế bằng cụm từ “cống lớn ngăn sông” tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP	15/8/2023
			Cụm từ “Tổng cục Thủy lợi” tại khoản 1 Điều 17	Được thay thế bằng cụm từ “Cục Thủy lợi” tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP	15/8/2023
			Cụm từ “và có chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, khai thác công trình thủy lợi” tại khoản 2 Điều 10.	Bị bãi bỏ tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP	15/8/2023
			Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27	Bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 2 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi	15/8/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Mẫu số 03 Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định	Được bổ sung vào sau Mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 67/2018/NĐ-CP theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP	15/8/2023
84.	Nghị định	53/2019/NĐ-CP ngày 17/6/2019 quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch thủy lợi; đê điều; phòng, chống lũ của tuyến sông có đê	Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 05/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2019/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch thủy lợi; đê điều; phòng, chống lũ của tuyến sông có đê.	07/01/2022
85.	Quyết định	62/2004/QĐ-TTg 16/4/2004 Về tín dụng thực hiện Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định 18/2014/QĐ-TTg ngày 03/3/2014 Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định 62/2004/QĐ-TTg ngày 16/04/2004 về tín dụng thực hiện Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	01/5/2014
86.	Thông tư	05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 1 - Khoản 1, khoản 5 Điều 2 - Khoản 9 Điều 4 - Điểm b khoản 1 Điều 6 - Điều 15 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư	01/8/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Điều 17 - Khoản 3 Điều 18 - Khoản 5 Điều 19 - Điểm b khoản 2 Điều 20 - Khoản 6 Điều 21 - Khoản 4 Điều 22 - Điểm b khoản 1 Điều 31 - Khoản 2 Điều 31 	số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi (Thông tư 03/2022/TT-BNNPTNT).	
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ "trừ kênh chìm" tại khoản 3 Điều 19; - Cụm từ "kinh phí thực hiện" tại điểm đ khoản 4 Điều 21; - Cụm từ "Trong thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực" tại khoản 1 Điều 30; cụm từ "trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này" tại khoản 2 Điều 30. 	Bị bãi bỏ bởi Thông tư 03/2022/TT-BNNPTNT	01/8/2022
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ "của công trình" tại khoản 1 Điều 5. - Cụm từ "của công trình" tại khoản 1 Điều 5 - Phụ lục I và Phụ lục II 	Được thay thế bởi Thông tư 03/2022/TT-BNNPTNT	01/8/2022
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ "THUỘC HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH THỦY LỢI" 	Được bổ sung vào tên Chương II tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư 03/2022/TT-BNNPTNT	01/8/2022
I.8. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI					
87.	Nghị định	53/2019/NĐ-CP ngày 17/6/2019 của Chính phủ quy định chi tiết việc lập,	Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022	07/01/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đề điều; phòng chống lũ của tuyến sông có đề.		của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2019/NĐ-CP ngày 17/6/2019 của Chính phủ quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đề điều; phòng chống lũ của tuyến sông có đề.	
1.9. LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ					
88.	Thông tư liên tịch	36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 4 - Khoản 4 Điều 4 - Khoản 2 Điều 5 - Khoản 4 Điều 5 - Khoản 2 Điều 6 - Khoản 2 Điều 8 - Khoản 4 Điều 8 - Khoản 2 Điều 9 - Khoản 4 Điều 9 - Khoản 2 Điều 10 - Khoản 2 Điều 12 - Khoản 4 Điều 12 - Khoản 2 Điều 13 - Khoản 4 Điều 13 - Khoản 2 Điều 14 - Bãi bỏ khoản 3 Điều 18 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	06/10/2022
89.	Thông tư liên tịch	37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội	- Khoản 2 Điều 4; khoản 4 Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 8; khoản 4 Điều 8; khoản 2 Điều 9;	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư	06/10/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y	khoản 4 Điều 9; khoản 2 Điều 10; khoản 2 Điều 12; khoản 4 Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 4 Điều 13; khoản 2 Điều 14; khoản 2 Điều; khoản 4 Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 8; khoản 4 Điều 8; khoản 2 Điều 9; khoản 4 Điều 9; khoản 2 Điều 10; khoản 2 Điều 12; khoản 4 Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 4 Điều 13; khoản 2 Điều 14; khoản 2 Điều 16; khoản 4 Điều 16; khoản 2 Điều 17; khoản 4 Điều 17; khoản 2 Điều 18; - Bãi bỏ khoản 3 Điều 22; bãi bỏ khoản 3 Điều 18	liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	
90.	Thông tư liên tịch	38/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm nghiệm thủy sản	Khoản 2 Điều 4; khoản 4 Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	06/10/2022
91.	Thông tư	22/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh tế	Điều 3	Bị bãi bỏ bởi khoản 1 Điều 2 Thông tư số 18/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2021 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10/02/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		hợp tác và phát triển nông thôn, thi đua khen thưởng, quản lý đề tài khoa học theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010.		ban hành.	
92.	Thông tư	15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 Hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7; Khoản 2 Điều 9	Bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 6 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.	31/3/2023
93.	Thông tư	30/2016/TT-BNNPTNT ngày 25/8/2016 Sửa đổi bổ sung Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Khoản 2 Điều 2	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.	31/3/2023
94.	Thông tư	18/2020/TT BNNPTNT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng	- Điểm e khoản 2 Điều 5; - Điểm b khoản 3 Điều 5; - Điểm d khoản 2 Điều 6; - Điểm b khoản 3 Điều 6; - Điểm đ khoản 2 Điều 9; - Điểm b khoản 3 Điều 9; - Điểm e khoản 2 Điều 10; - Điểm b khoản 3 Điều 10;	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	06/10/2022
I.10. LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG					
95.	Quyết định	34/2019/QĐ-TTg ngày 18/12/2019	Khoản 2 Điều 1 và Điều 4	Được thay thế bởi Quyết định số	15/02/2021

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
	của Thủ tướng Chính phủ	Quy định tiêu chí xác định dự án, phương án sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp và bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ		38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 Ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển	
96.	Thông tư	23/2010/TT-BNNPTNT ngày 04/7/2010 Công nhận tiến bộ kỹ thuật công nghệ sinh học của ngành Nông nghiệp và PTNT	Khoản 2 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/9/2014, Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 7 Thông tư số 23/2010/TT-BNNPTNT về công nhận tiến bộ kỹ thuật công nghệ sinh học của ngành Nông nghiệp và PTNT	20/10/2014
97.	Thông tư	22/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, thi đua khen thưởng, quản lý đề tài khoa học theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010.	Điều 4	Bị bãi bỏ bởi khoản 1 Điều 2 Thông tư số 18/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2021 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	10/02/2022
98.	Thông tư	43/2013/TT-BNNPTNT ngày 22/10/2013 Hướng dẫn thực hiện quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ, quản lý tài chính của nhiệm vụ khoa học công nghệ và công tác tổ	Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và Điều 13	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2021/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2015/TT-BNNPTNT ngày 24/4/2015 của Bộ	16/02/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		chức cán bộ của các tổ chức khoa học công nghệ công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
99.	Thông tư	02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi	Khoản 2 Điều 18	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 06/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/02/2015 Sửa đổi khoản 2 Điều 18 Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi	20/10/2014
100.	Thông tư	18/2015/TT- BNNPTNT ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 1; Điều 2 - Tên Chương II và Mục 1 của Chương II - Điều 4; Điều 5 - Tên Mục 2 Chương II - Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10 - Điều 12; Điều 13; Điều 14; Điều 15 - Tên Mục 3 Chương II và Điều 16 - Điều 17; Điều 18; Điều 19; Điều 20; Điều 21 - Mục 4 Chương II và Điều 22 - Điều 23; Điều 24; Điều 25 - Bãi bỏ Điều 3 và Điều 11 - Thay thế các Phụ lục 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2021/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2015/TT-BNNPTNT ngày 24/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	16/02/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I.11. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN					
101.	Thông tư	11/2017/TT-BNNPTNT ngày 29/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điều 7	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	02/02/2022
102.	Thông tư	38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm b khoản 2 Điều 10 - Điều 11 - Khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 17 - Điều 18 - Khoản 5 Điều 24 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	15/02/2023
			<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ khoản 7 Điều 17; - Bãi bỏ Phụ lục V, Phụ lục VI 	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	15/02/2023
			- Biên bản thẩm định điều kiện bảo	Được thay thế bởi Thông tư số	15/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>đảm an toàn thực phẩm cơ sở nuôi trồng thủy sản (BB 1.3 Phụ lục II của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm cơ sở chế biến muối, muối I ốt - Muối thực phẩm (BB 2.6 Phụ lục III của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT); - Biên bản thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cơ sở kinh doanh muối, muối I ốt - Muối thực phẩm (BB 2.7 Phụ lục III của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT). 	<p>32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	
103.	Thông tư	<p>48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 1 - Điểm a khoản 1 Điều 2 - Điểm a khoản 3 Điều 2 - Điều 5 - Điều 6 - Điểm b khoản 1 Điều 6 - Điều 9 - Điều 10 - Điều 11 - Điều 12 - Điểm d khoản 1 Điều 14 - Điều 17 - Khoản 1 Điều 18 - Điểm c khoản 1 Điều 19 - Khoản 1 Điều 20 	<p>Được sửa đổi bởi Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	15/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a khoản 3 Điều 20 - Điều 21 - Khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 22 - Khoản 1 Điều 25 - Điều 26 - Điểm c, điểm d khoản 1 Điều 27 - Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 28 - Khoản 2 Điều 28 - Khoản 3 Điều 29 - Khoản 1 Điều 30 - Khoản 3 Điều 31 - Điều 32 - Điều 33 - Điều 35 - Điều 36 - Điểm a khoản 1 Điều 37 - Điều 39 - Điều 40 - Điểm b khoản 1 Điều 41 		
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “kiểm tra” tại các điểm, khoản, điều và Phụ lục sau: điểm b khoản 1, khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 2; khoản 3 Điều 3; Điều 4; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 6; Điều 13; Điều 14; Điều 15; tên Chương III; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 23; khoản 1 Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 37; Điều 38; Điều 41; Điều 42; Điều 43; biểu mẫu 5b-1, 5b-2, 5b- 	Được thay thế bởi Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	15/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			<p>3, 5b-4, 5b-5, 5b-6, 5b-7, 5b-8 ban hành kèm theo Phụ lục V của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT;</p> <p>- Cụm từ “cơ quan kiểm tra, chứng nhận” tại các điểm, khoản, điều, phụ lục sau: khoản 1 Điều 13; điểm e khoản 1 Điều 15; khoản 6 Điều 22; khoản 1, khoản 2 Điều 23; điểm c khoản 3 Điều 24; khoản 2, khoản 3 Điều 27; khoản 5 Điều 29; khoản 1, khoản 2 Điều 31; Điều 34; điểm đ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 37; Điều 38; điểm c khoản 2 Điều 41; Điều 42; điểm c khoản 1 Điều 43; Phụ lục VIII, XV, XVI của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT;</p> <p>- Cụm từ “hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định và đánh giá phân loại” tại Phụ lục V, biểu mẫu 5b-1, 5b-2, 5b-3, 5b-4, 5b-5, 5b-6, 5b-7, 5b-8 ban hành kèm theo Phụ lục V của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT.</p> <p>- Phụ lục I; Phụ lục II; Phụ lục III; Phụ lục IV; Phụ lục VI; Phụ lục VII; Phụ lục IX; Phụ lục X; Phụ lục XI; Phụ lục XII; Phụ lục XIII; Phụ lục XVII.</p>		
			- Cụm từ “lệ phí” tại điểm g khoản 1 Điều 37	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày	15/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Cụm từ “kiểm tra sau khi cấp Giấy chứng nhận ATTP” tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 41	30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
I.12. LĨNH VỰC QUẢN LÝ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH					
104.	Thông tư	27/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/6/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về công trình thủy lợi	Khoản 1 Điều 1 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Công trình thủy lợi - Khoan nổ mìn đào đá - Yêu cầu kỹ thuật. Ký hiệu: QCVN 04-04:2012/BNNPTNT	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bãi bỏ một số Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực xây dựng công trình thủy lợi	19/10/2022
I.13. LĨNH VỰC THUỶ SẢN					
105.	Nghị định	98/2011/NĐ-CP ¹¹ ngày 26/10/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nông nghiệp	Điều 5	Bị bãi bỏ bởi điểm c, khoản 2 Điều 40 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.	10/3/2019
106.	Nghị định	66/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều	Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18	Được thay thế bằng Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của	25/4/2019

¹¹ Văn bản này có nội dung liên quan đến các lĩnh vực: Trồng trọt; Lâm nghiệp.

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm		Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản	
107.	Nghị định	41/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản	05/7/2019
108.	Thông tư	24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ	Điều 5 và Điều 6	Bị bãi bỏ bởi Thông tư 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu	01/01/2019
109.	Thông tư	04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật	Khoản 6 Điều 3, Điều 31 và Điều 32	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	01/01/2019

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản			
110.	Thông tư	20/2017/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản.	Nội dung quản lý về thức ăn thủy sản	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	01/01/2019
111.	Thông tư	02/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2015/TT-BNNPTNT, Thông tư số 25/2013/TT-BNNPTNT, Thông tư số 02/2006/TT-BTS, Thông tư số 62/2008/TT-BNN và Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT.	Điều 2, Điều 3, Điều 4	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 27/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành	15/02/2020
112.	Thông tư	19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a, điểm c, điểm e khoản 2 Điều 5. - Điểm a khoản 1 Điều 16 - Bãi bỏ điểm b khoản 4 Điều 11, khoản 2 Điều 15. - Thay thế các Phụ lục I, II, III. 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
113.	Thông tư	20/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trang phục, biểu trưng, cờ hiệu, cờ truyền thống, thẻ kiểm ngư và màu sơn tàu, xuồng kiểm ngư	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 12. - Điều 14. - Bãi bỏ điểm đ khoản 3 Điều 15. - Thay thế Phụ lục VI. 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022
114.	Thông tư	21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1 Điều 4. - Khoản 1 Điều 5. - Khoản 2, khoản 3 Điều 7. - Điều 8. - Khoản 1 Điều 15. - Khoản 12 Điều 16. - Khoản 5, khoản 7, khoản 8 Điều 17. - Khoản 2 Điều 19. - Điều 20. - Mẫu số 01, Mẫu số 02 Phụ lục I. - Mẫu số 02, Mẫu số 04 Phụ lục II. - Mẫu số 02 Phụ lục III. - Mẫu số 02, Mẫu số 03 Phụ lục VII. 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 3 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022
			Khoản 4 Điều 9, điểm b khoản 2 Điều 12	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 06/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy	11/9/2022
115.	Thông tư	22/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 3 Điều 5. - Điều 11. 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-	04/3/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		nghịệp và Phát triển nông thôn quy định về thuyền viên tàu cá, tàu công vụ thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 3 Điều 44. - Phụ lục I. 	BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	
116.	Thông tư	23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá	<ul style="list-style-type: none"> - Các điểm b, c và đ khoản 1 Điều 5; khoản 2 Điều 5. - Các điểm b, c, d khoản 1, khoản 2 Điều 6. - Các điểm b, c, d khoản 1, khoản 2 Điều 7. - Khoản 4 Điều 8. - Điều 9. - Khoản 2 Điều 11. - Điều 17. - Điểm e khoản 2 Điều 21. - Điểm b khoản 1, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 22 - Điểm c khoản 2 Điều 23 - Điểm d khoản 2 Điều 24 - Khoản 2 Điều 26 - Khoản 1 Điều 28. - Các phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII, X. 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi Điều 5 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022
117.	Thông tư	24/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 3 Điều 6. - Khoản 5; điểm a, điểm b khoản 6 Điều 10. - Điểm g khoản 2 Điều 11. 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
118.	Thông tư	25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục đánh giá rủi ro, cấp phép nhập khẩu thủy sản sống	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm c khoản 1 Điều 6 - Khoản 3 Điều 9 - Khoản 2 Điều 12 - Mẫu số 01 Phụ lục - Mẫu số 06 Phụ lục - Mẫu số 04 Phụ lục - Mẫu số 08 Phụ lục - Mẫu số 09 Phụ lục 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 7 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022
119.	Thông tư	26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 7 - Điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 10 - Khoản 2 và khoản 3 Điều 13 - Điểm đ khoản 1 Điều 1 - Phụ lục II - Phụ lục IV - Phụ lục V 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 8 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022
120.	Thông tư	21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 4 Điều 4 - Điều 5 - Phần ghi chú của Mục 1 Phụ lục I - Phần ghi chú của Mục 3 Phụ lục I - Phần ghi chú của Mục 4 Phụ lục I - Điểm e Mục 5 Phụ lục I 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi	20/02/2023
			<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tiêu côn trùng sống tại số thứ tự 13 Mục 1 Phụ lục I. -Cụm từ “Calcium carbonate (limestone), Calcareous marine shells, 	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2019/TT-	20/02/2023

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			(Gizzard) Redstone” tại số thứ tự 2.2 khoản 1 Mục II	BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi	
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “Chỉ tiêu chất lượng quyết định bản chất và công dụng sản phẩm” tại số thứ tự 3 Mục 3 Phụ lục I và số thứ tự 3 Mục 4 Phụ lục I. - Cụm từ “Thông tin kháng sinh”; hoạt chất phòng, trị bệnh” trên mẫu nhãn tại Mục 1, Mục 2 Phụ lục II; Mục 6 Phụ lục III. - Cụm từ “- Đối với thức ăn chăn nuôi nhập khẩu, việc ghi nhãn phụ phải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và quy định tại Thông tư này” tại gạch đầu dòng thứ 3 từ trên xuống ở phần ghi chú của Mục 1, Mục 2 và Mục 3 Phụ lục II. - Phụ lục IV 	Được thay thế bởi Thông tư số 31/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về thức ăn chăn nuôi	20/02/2023
121.	Thông tư	11/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và	Phần A Mục 16 Phụ lục I	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.	04/3/2022

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn			
I.14. LĨNH VỰC KHÁC					
122.	Thông tư liên tịch	01/2017/TTLT- BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Quy định phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố	Khoản 5 Điều 8	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố	14/01/2022
Tổng số: 123 văn bản					
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
II.1. Lĩnh vực thủy sản					
1	Nghị định	26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thủy	Điều 63, điểm c khoản 1 Điều 64, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 65	Bị ngưng hiệu lực bởi Nghị định số 12/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ về ngưng hiệu lực thi	20/01/2020

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		sản.		hành Điều 63, điểm c khoản 1 Điều 64, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 65 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thủy sản.	
Tổng số: 01 văn bản					

B. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ, MỘT PHẦN NĂM 2023; NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ, MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2019: Không có